

Bản án số: 39/2019/HS-PT
Ngày 17 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2019/HS-PT ngày 23 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo Cao Đăng T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2019/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Cao Đăng T**, sinh năm 1964 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đăng C (đã chết) và bà Tăng Thị L; có vợ Trần Thị N và có 03 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/10/1995 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 08 năm tù về tội “*Cướp tài sản xã hội chủ nghĩa*”. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 06 bị cáo khác và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 14/3/2019, Vũ Văn M, Hoàng Văn T1 và Nguyễn Văn H đến nhà Nguyễn Văn T2 rủ T2 đi đám cưới. Trong lúc ngồi uống nước M nói với T1, H: “Có đánh một tí không”, hiểu ý M rủ đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền nên H, T1 đồng ý. T2 bảo với cả nhóm vào giường ngồi chơi. M, H, T1 vào trong phòng ngủ của T2, H lấy bộ bài tú lơ khơ để ở cuối giường ngủ của T2 và cùng T1, M ngồi xuống giường bắt đầu đánh bạc.

Các đối tượng thỏa thuận cách thức chơi và tỷ lệ được thua như sau: Mỗi người chơi bỏ 10.000 đồng vào giữa gọi là tiền “gà” rồi dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người 03 quân bài. Người chia bài là người có quyền “tố” trước, những người còn lại “tố” theo chiều kim đồng hồ. Người tố đầu “tố” tối thiểu là 10.000 đồng và tối đa là 100.000 đồng, nếu không “tố” thì úp bài để người sau “tố”. Người “tố” sau có thể “theo” hoặc “tố” thêm tiền và “tố” không quá hai vòng.

Cách tính thắng thua: Bài to nhất là ‘Sáp’ gồm ba quân bài giống nhau, người có bài ‘Sáp’ được “ăn” tất cả tiền “gà”, mỗi người chơi phải trả cho người có “Sáp” thêm 50.000 đồng, sau đó đến bài “Liêng” gồm 3 quân bài liền kề nhau. Tiếp theo đến bài “Ảnh” gồm 3 quân đầu người (nhưng không tạo thành “Sáp” hoặc “Liêng”). Cuối cùng là tính điểm: quân A (át) tương ứng với 1 điểm, các quân từ 2 đến 9 tương ứng với 2 điểm đến 9 điểm, các quân 10, j, Q, K tương ứng là 0 điểm. Khi bằng điểm thì so quân bài theo thứ tự các chất Rô, Cơ, Tép, Bích. Trong một ván bài người có bài to nhất hoặc người “tố” cuối cùng nhưng không ai thêm được “ăn” tất cả tiền “gà” và số tiền những người chơi khác “tố”.

Khi chơi, H bỏ ra 500.000 đồng, T1 bỏ ra 1.050.000 đồng, M bỏ ra 1.560.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thành H1 đến nhà T2, thấy M, H, T1 đang đánh bạc, H1 bỏ ra 2.000.000 đồng cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Cao Đăng T đến và bỏ ra 70.000 đồng cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Văn S đến bỏ ra 80.000 đồng cùng tham gia đánh bạc với M, H, T1, H1, T. Chơi tiếp được một lúc thì H thu hồi lại được 500.000 đồng đã bỏ ra chơi nên nghỉ không chơi nữa mà ngồi xem. Lúc này, T2 bỏ ra 100.000 đồng cùng tham gia đánh bạc với T1, M, H1, S, T. T2 chơi được 1 đến 2 ván thì S thua hết tiền nên không chơi nữa mà ngồi xem. M, T1, T2, H1, T tiếp tục đánh bạc đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang, Đỗ Văn S và Cao Đăng T bỏ chạy còn các đối tượng khác đưa về trụ sở Công an xã T lập biên bản. Ngày 19/3/2019, Đỗ Văn S bị bắt; ngày 02/4/2019, Cao Đăng T đầu thú tại Cơ quan Công an thành phố P.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, số tiền 2.340.000 đồng, 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng nâu. Thu của Nguyễn Thành H1 1.300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 xe mô tô Wave RSX BKS: 90B1-843.35; Thu của Hoàng Văn T1 10.000 đồng; Thu của Nguyễn Văn T2 10.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 xe mô tô Dream BKS 29S4-0440; Thu của Vũ Văn M 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, 01 xe mô tô SYM BKS 33M6-0392; Thu của Nguyễn Văn H 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Nguyễn Thành H1 tự nguyện giao nộp 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Xuân H, gia đình bị cáo Nguyễn Văn T2 tự nguyện giao nộp 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Đ.

Tổng số tiền các bị cáo Vũ Văn M, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T1,

Nguyễn Thành H1, Đỗ Văn S và Cao Văn T sử dụng đánh bạc là 5.260.000 đồng. Tại thời điểm Nguyễn Văn T2 tham gia đánh bạc, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 4.860.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2019/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố các bị cáo Vũ Văn M, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T1, Nguyễn Thành H1, Đỗ Văn S, Cao Đăng T và Nguyễn Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 50; Điều 35; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo Vũ Văn M, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T1, Đỗ Văn S và Nguyễn Văn T2); khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 35; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo Nguyễn Thành H1, Cao Đăng T); khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Cao Đăng T và Vũ Văn M); điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Thành H1).

Xử phạt: Cao Đăng T 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Nguyễn Thành H1 09 tháng tù và các bị cáo khác từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng; phạt bổ sung các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019, bị cáo Cao Đăng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo Cao Đăng T 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Cao Đăng T trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ cần được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Cao Đăng T thừa nhận vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại nhà của Nguyễn Văn T2 ở thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, bị cáo đã có hành vi cùng với Vũ Văn M, Nguyễn Thành H1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T1 và Đỗ

Văn S đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “Liêng” với tổng số tiền 5.260.000đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo M, T1, H1, H, S và T2 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Cao Đăng T phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Cao Đăng T thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện đầu thú, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bố đẻ bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương và vợ bị cáo đang được hưởng trợ cấp người khuyết tật để xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Cướp tài sản xã hội chủ nghĩa” từ năm 1995 nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật; hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình vợ bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc ít (70.000 đồng); bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định Điều 51 của Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Cho nên, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục vẫn có khả năng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Cao Đăng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Cao Đăng T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2019/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cao Đăng T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (17 tháng 9 năm 2019); về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Cao Đăng T cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Cao Đăng T không phải chịu.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV & THAHS Tòa án tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- UBND xã Tiên Hiệp, thành phố P;
- Bị cáo; Bộ phận HCTP,
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đức Thủy